

CÔNG TY CỔ PHẦN
DU LỊCH & THƯƠNG MẠI DIC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/2011/NQ-ĐHĐCĐ-DIC.T&T

Vũng Tàu, ngày 22 tháng 4 năm 2011.

**NGHỊ QUYẾT CỦA
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI DIC**

(V/v: Thông qua báo cáo hoạt động và phương án phân phối lợi nhuận năm 2010, kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2011 và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ).

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI DIC**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 14/7/2007;
- Căn cứ các Báo cáo và Tờ trình được Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty trình bày trước Đại hội;
- Căn cứ biên bản kiểm phiếu biểu quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 22/4/2011,

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1: Thông qua báo cáo của HĐQT, Ban Giám đốc về tình hình SXKD năm 2010.

ĐIỀU 2: Thông qua báo cáo kết quả kiểm toán BCTC năm 2010.

CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2010	Kế hoạch điều chỉnh 2010	Thực hiện năm 2010
1. Tổng doanh thu (Trđ)	196.000	202.000	212.238
2. Tổng lợi nhuận trước thuế (Trđ)	7.000	5.600	5.685
3. Thuế thu nhập doanh nghiệp (Trđ)	1.750	1.400	1.431
4. Lợi nhuận sau thuế (Trđ)	5.250	4.200	4.254

ĐIỀU 3: Thông qua kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2011 và ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các dự án đầu tư trong kế hoạch.

3.1. Kế hoạch SXKD năm 2011

Đơn vị tính: Triệu đồng.

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2011
1. Tổng doanh thu (Trđ)	230.000
2. Tổng lợi nhuận trước thuế (Trđ)	6.000
3. Thuế thu nhập doanh nghiệp (Trđ)	1.500
4. Lợi nhuận sau thuế (Trđ)	4.500
5. Tỷ lệ chia cổ tức (Trđ)	5%
6. Nộp ngân sách (Trđ)	6.500

3.2. Kế hoạch đầu tư năm 2011:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

DỰ ÁN	Tổng giá trị đầu tư dự kiến	Kế hoạch đầu tư năm 2011	Nguồn vốn thực hiện	Dự kiến thời gian kết thúc dự án
I. DỰ ÁN NĂM 2010 CHUYỂN SANG:	80.000	17.000		
1. Dự án nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật Khách sạn Vũng tàu Cap Saint Jacques – DIC Star đạt tiêu chuẩn 04 sao.	30.000	12.000	Vốn vay, Vốn tự có	12/2011
2. Dự án đầu tư khu dịch vụ biển Quốc tế 5 sao tại Bãi tắm Thùy Vân – XN DIC Du lịch Biển	50.000	5.000	Vốn vay, Vốn tự có	12/2013
II. DỰ ÁN ĐẦU TƯ MỚI:	15.000	12.000		
1. Dự án đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống kho bia phục vụ kinh doanh thương mại.	15.000	12.000	Vốn vay, Vốn tự có	06/2012
TỔNG CỘNG	95.000	29.000		

ĐIỀU 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2010.

I. LỢI NHUẬN SXKD NĂM 2010:

1. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2010:	5.685.327.199 đồng.
2. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành:	1.430.629.635 đồng.
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN:	4.254.697.564 đồng.
4. Trích quỹ dự phòng tài chính $\{4 = 3 \times 5\%\}$:	212.734.878 đồng.
5. Trích quỹ đầu tư phát triển $\{5 = 3 \times 5\%\}$:	212.734.878 đồng.
6. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi $\{6 = 3 \times 10\%\}$:	425.469.756 đồng.
Trong đó, trích: - Quỹ trích khen thưởng (7%):	297.828.829 đồng.
- Quỹ phúc lợi (3%):	127.640.927 đồng.
7. Lợi nhuận để chia cổ tức năm 2010 $\{7 = 3 - 4 - 5 - 6\}$:	3.403.758.051 đồng.

II. PHƯƠNG ÁN CHIA CỔ TỨC NĂM 2010:

1. Quỹ chia cổ tức năm 2009 để lại:	501.179.765 đồng.
2. Lợi nhuận để chia cổ tức năm 2010:	3.403.758.051 đồng.
3. Tổng quỹ chia cổ tức $(3 = 1 + 2)$:	3.904.937.816 đồng.
4. Vốn điều lệ:	75.000.000.000 đồng.
5. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2010 (tính trên mệnh giá):	5 %.
6. Tổng số cổ tức chia cổ đông: $(6 = 4 \times 5)$	3.750.000.000 đồng.
7. Quỹ cổ tức còn lại chưa chia $(7 = 3 - 6)$:	154.937.816 đồng.
8. Hình thức chia: Chia cổ tức năm 2010 bằng cổ phiếu, tỷ lệ chia 5%.	

ĐIỀU 5: Thông qua việc trích lập quỹ Ban điều hành và kế hoạch phân phối lợi nhuận Công ty năm 2011.

I. MỤC ĐÍCH VÀ PHƯƠNG ÁN TRÍCH LẬP QUỸ BAN ĐIỀU HÀNH

1./ Mức trích: Từ 3% – 5% lợi nhuận sau thuế theo BCTC đã kiểm toán hàng năm và trích bổ sung 5% của phần lợi nhuận hoàn thành vượt mức kế hoạch từ 100%-110%; trích bổ sung 10% của phần lợi nhuận hoàn thành vượt mức kế hoạch trên 110%. Tổng mức trích Ban Điều hành hàng năm không quá 500 triệu đồng (Năm trăm triệu đồng)

2./ Mức trích cụ thể được HĐQT quyết định và trình Đại hội cổ đông thường niên hàng năm phê chuẩn.

3./ Mục đích trích lập và sử dụng quỹ: Dùng để chi khen thưởng động viên các thành viên Ban điều hành; tập thể, cá nhân người lao động trong Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại DIC hoàn thành tốt nhiệm vụ.

II./ KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2011:

1. Tổng lợi nhuận kế hoạch trước thuế năm 2011:	6.000.000.000 đồng.
2. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp:	1.500.000.000 đồng.
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN:	4.500.000.000 đồng.
4. Trích quỹ thưởng Ban điều hành $(4 = 3 \times 3\%)$	135.000.000 đồng.
5. Trích quỹ dự phòng tài chính $(5 = 3 \times 3\%)$:	135.000.000 đồng.
6. Trích quỹ đầu tư phát triển $(6 = 3 \times 5\%)$:	225.000.000 đồng.
7. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi $(7 = 3 \times 5\%)$:	225.000.000 đồng.
Trong đó, trích: - Quỹ trích khen thưởng (3%):	135.000.000 đồng.
- Quỹ phúc lợi (2%):	90.000.000 đồng.
8. Lợi nhuận để chia cổ tức năm 2011 $\{8 = 3 - 4 - 5 - 6 - 7\}$:	3.780.000.000 đồng.

9. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2011 (tính trên mệnh giá):

5 %.

ĐIỀU 6: Thông qua mức thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2010 và mức thù lao cho thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2011.

1. Tổng chi phí thù lao HĐQT, BKS năm 2010 là: 168.000.000 đồng (chiếm 3.95% lợi nhuận sau thuế năm 2010).

2. Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2011 như sau:

Họ và tên	Số lượng	Mức thù lao/ tháng	Thành tiền 1 tháng	Thành tiền cả năm
Chủ tịch HĐQT	1	3.000.000	3.000.000	36.000.000
Thành viên HĐQT	4	2.000.000	8.000.000	96.000.000
Trưởng Ban Kiểm soát	1	2.000.000	2.000.000	24.000.000
Thành viên Ban Kiểm soát	2	1.500.000	3.000.000	36.000.000
Thư ký công ty	1	1.000.000	1.000.000	12.000.000
Cộng:			17.000.000	204.000.000

ĐIỀU 7: Thông qua phương án tăng vốn điều lệ lên 120 tỷ đồng, tiến hành niêm yết CP công ty trên sàn giao dịch chứng khoán TP HCM:

7.1/ Số lượng cổ phiếu phát hành: 4.500.000 cổ phiếu

7.2/ Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông

7.3/ Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phần

7.4/ Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 45.000.000.000 đồng

7.5/ Vốn điều lệ sau khi phát hành: 120.000.000.000 đồng

7.6/ Phương thức phát hành cổ phiếu:

7.6.1./ Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2010

- Số lượng cổ phiếu phát hành: 375.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 3.750.000.000 đồng
- Tỷ lệ thực hiện: 5%, tương đương tỷ lệ 100 : 5. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu; cứ 100 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được nhận thêm 05 cổ phiếu mới.
- Số cổ phiếu trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được HĐQT bán cho Công đoàn Công ty hoặc đối tượng khác theo giá 10.000 đồng/cổ phần. Công ty sẽ thanh toán cho cổ đông số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) bằng tiền mặt với giá 10.000 đồng/cổ phần.
- Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được chuyển nhượng.
- Nguồn phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

7.6.2./ Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phiếu phát hành: 4.125.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 41.125.000.000 đồng
- Giá bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện quyền mua: 20 : 11. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền mua; cứ 20 quyền mua sẽ được mua 11 cổ phiếu phát hành thêm.
- Nguyên tắc chuyển nhượng quyền mua: cổ đông hiện hữu có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ chuyển nhượng 1 lần.
- Số cổ phiếu được quyền mua thêm của mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và số cổ phiếu không chào bán hết cho cổ đông hiện hữu sẽ do Hội đồng quản trị quyết định phân phối cho các đối tượng khác với giá không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.

7.6.3./ Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành là 41.125.000.000 đồng sẽ được sử dụng để thanh toán các khoản nợ vay của Công ty, nhằm mục đích cơ cấu lại nguồn vốn, giảm bớt nợ vay và chi phí tài chính của Công ty.

7.6.4./ Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm:

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Hội đồng quản trị tiến hành các thủ tục cần thiết để niêm yết bổ sung với Sở Giao Dịch Chứng khoán TP.HCM và đăng ký lưu ký bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (nếu cần thiết).

7.6.5./ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 75.000.000.000 đồng lên 120.000.000.000 đồng, cụ thể:

- Chủ động xây dựng hồ sơ gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và thực hiện phát hành cổ phiếu cho các đối tượng theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông;
- Lựa chọn thời điểm chốt ngày thực hiện quyền và triển khai phát hành phù hợp;
- quyết định phương thức phân phối số cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua hết
- Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cho phù hợp với kết quả phát hành;
- Tiến hành các thủ tục niêm yết bổ sung (nếu cần) toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm;
- Các công việc khác có liên quan.

ĐIỀU 8: Đại hội thống nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (toàn văn dự thảo được đính kèm).

ĐIỀU 9: Đại hội thống nhất thông qua Quy chế quản trị Công ty (toàn văn dự thảo được đính kèm).

ĐIỀU 10: Đại hội thống nhất thông qua danh sách 06 đơn vị kiểm toán năm 2011 và ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 1 trong 6 đơn vị kiểm toán gồm có:

1. Cty TNHH BDO Việt Nam (trước đây là AFC Sài Gòn).
2. C.ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam.
3. C.ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt.
4. C.ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C)
5. C.ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC)
6. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

ĐIỀU 11: Đại hội thống nhất thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty.

ĐIỀU 12: Đại hội thống nhất miễn nhiệm chức danh TV HĐQT của ông Lê Hồng Xanh và bầu ông Trương Vĩnh Tùng là TV HĐQT Công ty.

ĐIỀU 13: Trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết

Đại hội thống nhất giao cho HĐQT, BKS, Ban giám đốc Công ty trách nhiệm phổ biến và triển khai thực hiện có hiệu quả cao nhất tinh thần và nội dung các quyết định đã nêu trong Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 22/4/2011. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2011



Phạm Văn Thành